

Số : 1600/2019/QĐST- HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 18 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-Căn cứ hôn nhân và gia đình thụ lý số: 825/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019, về việc: “Ly hôn” giữa:

Nguyễn đơn: ông Nguyễn Dominique (Nguyễn Từ N) - sinh năm 1965

Hộ khẩu thường trú: số 64 đường PXL, Phường E, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cư ngụ tại: số 125/16/37 đường BDT, Phường O, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: bà Trần Thị Kiều T - sinh năm 1986

Hộ khẩu thường trú: số 64 đường PXL, Phường E, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cư ngụ tại: căn hộ 24.5 Topaz 1 Saigon Pearl – Số 92 đường NHC, Phường K, Quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Kiều T, sinh năm 1986 và ông Nguyễn Dominique (Nguyễn Từ N), sinh năm 1965.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị Kiều T và ông Nguyễn Dominique (Nguyễn Từ N) thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Dominique (Nguyễn Từ N) và bà Trần Thị Kiều T có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Hoài A, sinh ngày 08/8/2010. Ông bà thống nhất giao con chung cho bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Nguyễn Dominique (Nguyễn Từ N) chịu trách nhiệm đóng tiền học phí cho con theo hệ thống trường quốc tế và tiền học thêm (nếu có) cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Ông Nguyễn Dominique (Nguyễn Từ N) được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: ông, bà không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: ông, bà không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn hòa giải thành 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng ông Nguyễn Dominique (Nguyễn Từ N) tự nguyện nộp, nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng do ông Nguyễn Dominique (Nguyễn Từ N) đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0020860 ngày 09/5/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi cản trừ, ông N được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận Bình Thạnh;
- THA DS Quận Bình Thạnh;
- UBND tỉnh Tiền Giang;
- Lưu VP(Hồ Sơ);

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH
Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Thủy

